

TÀI LIỆU HỌP
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN 2020
CÔNG TY CP DỊCH VỤ SONADEZI

Biên Hòa, ngày 17 tháng 4 năm 2020

Nội dung chương trình

1. Báo cáo của Hội đồng quản trị về tình hình hoạt động SXKD năm 2019 và kế hoạch năm 2020;
2. Tờ trình phương án phân phối lợi nhuận và trích lập các quỹ năm 2019 và Kế hoạch năm 2020;
3. Báo cáo tài chính đã được kiểm toán năm 2019;
4. Báo cáo của Ban kiểm soát về hoạt động của công ty CP Dịch vụ Sonadezi năm 2019;
5. Tờ trình lựa chọn đơn vị kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2020;
6. Tờ trình mức lương/ thù lao của HĐQT, Ban kiểm soát năm 2019 và kế hoạch năm 2020;
7. Tờ trình điều chỉnh điều lệ công ty;
8. Tờ trình thông qua chủ trương Lập báo cáo khả thi “Dự án lò đốt rác phát điện – Công suất 150 tấn/ngày, Khu XLCT Quang Trung tại xã Quang Trung, huyện Thống Nhất, tỉnh Đồng Nai”;
9. Tờ trình thông qua chủ trương tăng vốn điều lệ công ty;
10. Tờ trình thông qua danh sách nhân sự bầu bổ sung Hội đồng quản trị nhiệm kỳ III (2017-2022).

HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

Chủ tịch Hội đồng quản trị

Ông Nguyễn Long Bôn

Thành viên Hội đồng quản trị

Ông Trần Anh Dũng

Ông Bạch Văn Hiền

Ông Nguyễn Văn Hiếu

Ông Phạm Anh Tuấn

Ông Đinh Ngọc Thuận

Ông Trần Hồ Dũng

BAN TỔNG GIÁM ĐỐC

Tổng Giám đốc

Ông Trần Anh Dũng

Phó Tổng Giám đốc

Bà Nguyễn Thị Hồng Lý

Ông Huỳnh Phú Hào

Ông Nguyễn Ngọc Đại

BAN KIỂM SOÁT

Trưởng Ban kiểm soát

Ông Vũ Văn Nam

Thành viên Ban kiểm soát

Bà Đặng Thị Thúy Hằng

Bà Nguyễn Mai An

Số: CT/SDV - HĐQT

Biên Hòa, ngày 06 tháng 4 năm 2020

STT 3

QUY CHẾ LÀM VIỆC **CỦA ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2020**

Điều 1. Những quy định chung

- 1.1. Quy chế làm việc này sử dụng cho việc tổ chức họp Đại hội đồng cổ đông thường niên 2020 của Công ty Cổ phần Dịch vụ Sonadezi.
- 1.2. Quy chế này quy định cụ thể quyền và nghĩa vụ của các bên tham dự họp, điều kiện và thể thức tiến hành họp.
- 1.3. Cổ đông và các bên tham dự có trách nhiệm thực hiện theo đúng quy chế này.

Điều 2. Chủ tọa – Quyền và nghĩa vụ của Chủ tọa

- 2.1. Đoàn Chủ tịch gồm hai người là Chủ tịch HĐQT và Phó Chủ tịch HĐQT kiêm TGD. Chủ tịch Hội đồng quản trị Công ty là Chủ tọa Đại hội đồng cổ đông. Chủ tọa là người chủ trì Đại hội.
- 2.2. Nhiệm vụ của Đoàn Chủ tịch và Chủ tọa:
 - Chủ trì Đại hội đồng cổ đông thường niên;
 - Hướng dẫn các cổ đông thảo luận;
 - Trình dự thảo, kết luận những vấn đề cần thiết để Đại hội đồng cổ đông biểu quyết;
 - Trả lời những vấn đề do cổ đông yêu cầu.
- 2.3. Làm việc theo nguyên tắc tập trung dân chủ, tiến hành họp Đại hội đồng cổ đông một cách hợp lệ, có trật tự và phản ánh được mong muốn của đa số cổ đông, đại diện cổ đông tham dự.

Điều 3. Thư ký – Quyền và nghĩa vụ của Thư ký

- 3.1. Thư ký do Đoàn chủ tịch giới thiệu và đề cử, chịu trách nhiệm trước Chủ tọa và Đại hội đồng cổ đông về nhiệm vụ của mình.
- 3.2. Nhiệm vụ của thư ký:
 - Ghi chép đầy đủ trung thực các nội dung của cuộc họp;
 - Hỗ trợ Chủ tọa công bố dự thảo các văn kiện, kết luận, Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông và thông báo của Chủ tọa gửi đến các cổ đông khi được yêu cầu;
 - Tiếp nhận phiếu đăng ký phát biểu của các cổ đông.

Điều 4. Quyền và nghĩa vụ của Ban kiểm tra điều kiện tiến hành họp

- Ban kiểm tra điều kiện tiến hành họp do Hội đồng quản trị đề cử.
- Ban kiểm tra điều kiện tiến hành cuộc họp thực hiện đăng ký cho các cổ đông đến dự họp, phát tài liệu liên quan đến cuộc họp, báo cáo trước Đại hội đồng cổ đông về kết quả kiểm tra điều kiện tiến hành họp.

Điều 5. Ban Kiểm phiếu - Quyền và nghĩa vụ của Ban Kiểm phiếu:

- Ban kiểm phiếu do Chủ tọa đề cử và được Đại hội đồng cổ đông thông qua.
- Ban Kiểm phiếu có nhiệm vụ:
 - + Kiểm tra, giám sát việc biểu quyết của các cổ đông, đại diện cổ đông.
 - + Tổ chức kiểm phiếu biểu quyết.
 - + Lập biên bản kiểm phiếu và công bố trước Đại hội đồng cổ đông.
 - + Giao lại Biên bản kiểm phiếu biểu quyết cho Chủ tọa.

Điều 6. Quyền và nghĩa vụ của các cổ đông tham dự Đại hội đồng Cổ đông

* *Điều kiện tham dự:*

Cổ đông hoặc người đại diện của cổ đông có sở hữu cổ phần có quyền biểu quyết của Công ty vào ngày chốt danh sách cổ đông (ngày 26/3/2020) được quyền tham dự họp Đại hội đồng cổ đông thường niên 2020.

* *Quyền và nghĩa vụ của các cổ đông đủ điều kiện khi tham dự họp:*

- Mỗi cổ đông, đại diện cổ đông khi đăng ký tham dự họp phải có giấy tờ tùy thân (CMND hoặc Hộ chiếu...).
- Mỗi cổ đông tham dự họp được nhận tài liệu bao gồm: tài liệu, thẻ biểu quyết, phiếu biểu quyết, giấy trắng và viết. Trên phiếu có ghi tên và số cổ phần sở hữu, cổ đông có trách nhiệm thông báo ngay cho Ban tổ chức được biết về các sai sót liên quan đến thông tin của cổ đông khi đăng ký.
- Trong quá trình diễn ra cuộc họp, cổ đông khi có nhu cầu cá nhân cần ra ngoài hội trường phải giữ trật tự để tránh làm phiền các cổ đông khác cũng như làm gián đoạn tiến trình họp và công việc của Chủ tọa.
- Người được ủy quyền tham dự họp không được ủy quyền lại cho người khác.
- Trong thời gian họp, các cổ đông phải tuân thủ theo sự hướng dẫn của Chủ tọa, ứng xử văn minh, lịch sự, không gây mất trật tự.
- Các cổ đông phải giữ bí mật, kỷ luật phát ngôn, thực hiện đúng chế độ sử dụng và bảo quản tài liệu.
- Cổ đông, người đại diện của cổ đông tham dự họp phải chấp hành nghiêm chỉnh quy chế này. Nếu vi phạm thì tùy theo mức độ cụ thể Chủ tọa sẽ xem xét và có hình thức xử lý theo điểm b, khoản 7, điều 142, Luật doanh nghiệp số 68/2014/QH13.
- Cổ đông đến muộn có quyền đăng ký, sau đó có quyền tham gia và biểu quyết ngay tại cuộc họp. Chủ tọa không có trách nhiệm dừng cuộc họp để cho cổ đông đến muộn đăng ký và hiệu lực của các đợt biểu quyết đã tiến hành trước khi cổ đông đến muộn tham dự không bị ảnh hưởng.

Điều 7. Tiến hành họp

Cuộc họp Đại hội đồng cổ đông được tiến hành khi có số cổ đông dự họp đại diện cho ít nhất 51 % tổng số cổ phần có quyền biểu quyết theo danh sách cổ đông tại ngày đăng ký cuối cùng 26/3/2020 của Công ty.

Điều 8. Phát biểu ý kiến trong cuộc họp

Cổ đông khi có ý kiến góp ý thảo luận hoặc cần tranh luận thì giơ tay, chỉ khi được Chủ tọa mời, cổ đông sẽ bắt đầu phát biểu. Mỗi cổ đông phát biểu không quá 03 phút, nội dung cần ngắn gọn, súc tích, tránh trùng lặp.

Điều 9. Thẻ lệ biểu quyết

- Cổ đông, người đại diện theo ủy quyền biểu quyết các vấn đề tại cuộc họp bằng hình thức giơ Thẻ biểu quyết và điền vào Phiếu biểu quyết.

- Các cổ đông, đại diện cho nhóm cổ đông có quyền tham dự họp đều có quyền biểu quyết các vấn đề thuộc thẩm quyền của Đại hội đồng cổ đông, quyền biểu quyết tương ứng với số cổ phần sở hữu và số cổ phần được ủy quyền.
- Các vấn đề được biểu quyết trong cuộc họp được thông qua khi:
 - + Các nội dung sau đây sẽ được thông qua nếu được số cổ đông đại diện ít nhất 65% tổng số phiếu biểu quyết của tất cả cổ đông dự họp tán thành:
 - a. Loại cổ phần và tổng số cổ phần của từng loại được chào bán;
 - b. Thay đổi ngành, nghề và lĩnh vực kinh doanh;
 - c. Thay đổi cơ cấu tổ chức quản lý Công ty;
 - d. Quyết định đầu tư hoặc bán tài sản có giá trị bằng hoặc lớn hơn 35% tổng giá trị tài sản được ghi trong báo cáo tài chính gần nhất của Công ty;
 - đ. Tổ chức lại, giải thể Công ty.
 - + Thông qua các vấn đề khác: Thông qua khi số cổ đông đại diện cho ít nhất 51% tổng số phiếu biểu quyết của tất cả cổ đông dự họp tán thành.

Điều 10. Biên bản họp Đại hội đồng cổ đông

- Thư ký sẽ ghi chép các nội dung diễn ra của cuộc họp.
- Biên bản họp phải được đọc và thông qua trước khi bế mạc cuộc họp.

Điều 11. Trường hợp tổ chức họp Đại hội đồng cổ đông không thành

- Trường hợp cuộc họp lần thứ nhất không đủ điều kiện tiến hành theo quy định tại Điều 7 của Quy chế này thì việc triệu tập cuộc họp lần thứ hai phải được tiến hành trong thời hạn không quá 30 ngày kể từ ngày dự kiến tiến hành cuộc họp thứ nhất.
- Cuộc họp của Đại hội đồng cổ đông lần hai được tiến hành khi có số cổ đông, đại diện cổ đông dự họp ít nhất 33% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của Công ty.
- Trường hợp cuộc họp lần thứ hai không đủ điều kiện tiến hành theo quy định trên của Điều này thì việc triệu tập họp lần ba trong thời hạn 20 ngày kể từ ngày cuộc họp lần thứ hai dự kiến tiến hành. Trong trường hợp này, cuộc họp của Đại hội đồng cổ đông được tiến hành không phụ thuộc vào số cổ đông tới dự họp.
- Thời hạn để xác định các tỷ lệ nêu tại Khoản 1 và Khoản 2 Điều này là trong vòng 30 phút kể từ thời điểm dự định khai mạc.

Điều 12. Điều khoản thi hành

- Trên đây là quy chế làm việc của Đại hội đồng cổ đông thường niên Công ty Cổ phần Dịch vụ Sonadezi năm 2020.
- Toàn thể cổ đông và người đại diện của cổ đông tham dự họp Đại hội đồng cổ đông thường niên 2020 có trách nhiệm thi hành quy chế này.

TM.HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

CHỦ TỊCH *kh*



Nguyễn Long Bôn

Số: 01/SDV - HĐQT

Biên Hòa, ngày 06 tháng 4 năm 2020

STT 4

QUY ĐỊNH VỀ THẺ LỆ BIỂU QUYẾT TẠI ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN 2020

Căn cứ Doanh nghiệp số 68/2014/QH13 do Quốc hội nước Cộng hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 26/11/2014;

Căn cứ Điều lệ Công ty cổ phần Dịch vụ Sonadezi ;

Việc biểu quyết, kiểm phiếu thông qua các báo cáo, nghị quyết, quyết định của Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2020 theo nguyên tắc, thể lệ sau đây:

1. Các vấn đề được Đại hội đồng cổ đông thông qua đều phải biểu quyết công khai và trực tiếp theo chương trình Đại hội đã được thông qua.
2. Nghị quyết về nội dung sau đây được thông qua nếu được số cổ đông đại diện ít nhất 65% tổng số phiếu biểu quyết của tất cả cổ đông dự họp tán thành:
 - a. Loại cổ phần và tổng số cổ phần của từng loại được chào bán;
 - b. Thay đổi ngành, nghề và lĩnh vực kinh doanh;
 - c. Thay đổi cơ cấu tổ chức quản lý Công ty;
 - d. Quyết định đầu tư hoặc bán tài sản có giá trị bằng hoặc lớn hơn 35% tổng giá trị tài sản được ghi trong báo cáo tài chính gần nhất của Công ty;
 - đ. Tổ chức lại, giải thể Công ty.
3. Trừ các trường hợp quy định tại khoản 2 nêu trên, các nghị quyết khác được thông qua khi được số cổ đông đại diện cho ít nhất 51% tổng số phiếu biểu quyết của tất cả cổ đông dự họp tán thành.
4. Mỗi cổ đông có số biểu quyết được tính bằng tổng số cổ phần mà người đó sở hữu và /hoặc đại diện sở hữu.
5. Thể lệ biểu quyết:

Để thuận lợi và nhanh chóng trong công tác kiểm phiếu biểu quyết, cách thức biểu quyết tại Đại hội được tiến hành như sau:

- a) Khi đăng ký cổ đông tham dự Đại hội, Công ty sẽ cấp cho mỗi cổ đông và / hoặc đại diện cổ đông được ủy quyền có quyền biểu quyết 01 Thẻ biểu quyết và 02 Phiếu biểu quyết:
 - + Trên mỗi Thẻ biểu quyết có ghi tên của cổ đông hoặc đại diện cổ đông và tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của cổ đông đó.
 - + Nội dung trên Phiếu biểu quyết số 1 là các vấn đề sẽ biểu quyết tại Đại hội.

+ Nội dung trên Phiếu biểu quyết số 2 là thông qua Biên bản họp và Nghị quyết họp Đại hội đồng cổ đông thường niên 2020.

- b) Cổ đông hoặc đại diện cổ đông sẽ thực hiện biểu quyết bằng cách giơ Thẻ biểu quyết; đồng thời đánh dấu vào Phiếu biểu quyết.
- c) Đối với các nội dung biểu quyết của Phiếu số 1 việc biểu quyết tại Đại hội được tiến hành bằng cách giơ Thẻ biểu quyết, Ban Kiểm phiếu sẽ trực tiếp đếm số cổ phần “**Không đồng ý**”, sau đó đếm số cổ phần “**Không ý kiến**” và cuối cùng đếm số cổ phần “**Đồng ý**.”
- d) Sau khi Đại hội đã biểu quyết xong các vấn đề trên Phiếu biểu quyết số 01, Ban kiểm phiếu sẽ tiến hành thu hồi Phiếu biểu quyết này để kiểm phiếu và công bố kết quả biểu quyết chính xác cho từng nội dung, vấn đề được biểu quyết tại Đại hội. Trưởng ban kiểm phiếu sẽ công bố kết quả kiểm phiếu biểu quyết trước Đại hội.
- e) Trong trường hợp có ý kiến thắc mắc về kết quả biểu quyết, chủ tọa sẽ xem xét và quyết định ngay tại Đại hội.
- f) Khi Đại hội kết thúc, Ban kiểm phiếu sẽ thu các Phiếu biểu quyết số 02 để đưa ra kết quả biểu quyết về Biên bản họp và Nghị quyết của Đại hội.

6. Quy định về Phiếu biểu quyết:

Các Phiếu biểu quyết có một trong những yếu tố sau đây là không hợp lệ:

- Phiếu không phải do Ban tổ chức phát hành theo mẫu quy định;
- Phiếu không điền vào ô nào hoặc điền vào 2 ô trở lên cho một nội dung biểu quyết;
- Phiếu tẩy, xoá, sửa chữa các ký hiệu điền trong ô;
- Phiếu điền hoặc viết, vẽ ngoài ô theo quy định;
- Phiếu rách rời không còn nguyên vẹn các ô để điền hoặc không còn đủ các thông tin phục vụ cho kiểm soát và kiểm phiếu.

Nguyên tắc, thể lệ biểu quyết, kiểm phiếu này có hiệu lực ngay sau khi được thông qua Đại hội.

Trên đây là Thẻ lệ biểu quyết tại Đại hội đồng cổ đông thường niên Công ty phần Dịch vụ Sonadezi, mời Quý vị cho ý kiến về Thẻ lệ biểu quyết này.

**TM. BAN KIỂM PHIẾU
TRƯỞNG BAN**



Vũ Văn Nam



TỔNG CÔNG TY SONADEZI
CÔNG TY CỔ PHẦN DỊCH VỤ SONADEZI

ĐC: Tầng 8, Tòa nhà Sonadezi, Số 1, đường 1, KCN Biên Hòa 1, P. An Bình, TP. Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai
ĐT : 0251.8890777/888 Fax : 0251.8890199
Email : sdv@sonadezi-sdv.com.vn Website: <http://www.sonadezi.com.vn>

Số: 02/SDV - HĐQT

Biên Hòa, ngày 04 tháng 4 năm 2020

STT 5

THẺ LỆ BẦU CỬ
BỔ SUNG THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
NHIỆM KỲ III (2017 -2022)

Căn cứ Điều lệ Công ty CP Dịch vụ Sonadezi,

Để công tác bầu cử tại kỳ họp Đại hội đồng cổ đông thường niên 2017 tuân thủ các quy định hiện hành và thực hiện đúng nguyên tắc công bằng, công khai, dân chủ, đảm bảo quyền lợi hợp pháp của tất cả các cổ đông, Ban tổ chức kính trình Đại hội đồng cổ đông thông qua Thẻ lệ bầu thành viên Hội đồng quản trị nhiệm kỳ III (2017-2022) như sau:

1. Tiêu chuẩn và điều kiện làm thành viên Hội đồng quản trị:

- Có năng lực hành vi dân sự đầy đủ, không thuộc đối tượng không được quản lý doanh nghiệp theo quy định tại khoản 2 Điều 18 của Luật Doanh nghiệp;
- Có trình độ chuyên môn, kinh nghiệm ít nhất 3 năm trong quản lý kinh doanh cùng lĩnh vực kinh doanh với công ty và không nhất thiết phải là cổ đông của công ty.
- Thành viên Hội đồng Quản trị công ty không được đồng thời là thành viên Hội đồng quản trị của quá 05 (năm) công ty khác.
- Thành viên Hội đồng Quản trị không được là vợ hoặc chồng, cha đẻ, cha nuôi, mẹ đẻ, mẹ nuôi, con đẻ, con nuôi, anh ruột, chị ruột, em ruột, anh rể, em rể, chị dâu, em dâu của Tổng giám đốc, Phó Tổng giám đốc, Kế toán trưởng của công ty, không được là người có liên quan của người quản lý, người có thẩm quyền bổ nhiệm người quản lý Tổng công ty CP Phát triển khu công nghiệp (Tổng công ty Sonadezi).

2. Ứng cử, đề cử ứng viên HĐQT và các hồ sơ thực hiện ứng cử, đề cử:

- Cổ đông hoặc nhóm cổ đông nắm giữ từ 5% đến dưới 10% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết được đề cử một (01) ứng viên; từ 10% đến dưới 20% được đề cử tối đa hai (02) ứng viên; từ 20% đến dưới 30% được đề cử tối đa ba (03) ứng viên; từ 30% đến dưới 40% được đề cử tối đa bốn (04) ứng viên; từ 40% đến dưới 60% được đề cử tối đa năm (05) ứng viên; từ 60% đến dưới 70% được đề cử tối đa sáu (06) ứng viên; từ 70% trở lên được đề cử tối đa bảy (07) ứng viên.
- Trường hợp số ứng cử viên được cổ đông hoặc nhóm cổ đông đề cử thấp hơn số ứng cử viên mà họ được quyền đề cử theo quyết định của Đại hội đồng cổ đông thì số ứng cử viên còn lại do Hội đồng Quản trị và các cổ đông khác đề cử.

3. Số lượng được bầu:

- Thành viên HĐQT : 01 thành viên.

2. Danh sách ứng viên để bầu vào HĐQT phải được Đại hội đồng cổ đông thông qua trước khi tiến hành bầu cử.

3. Việc bầu cử bằng hình thức bỏ phiếu kín và theo phương thức bầu dồn phiếu. Mỗi cổ đông có tổng số phiếu biểu quyết tương ứng với tổng số cổ phần sở hữu và/hoặc đại diện.

3.1. Phiếu bầu cử:

- Mỗi cổ đông được phát 01 phiếu bầu có đóng dấu của Công ty;
- Trên mỗi phiếu bầu có phần thông tin của cổ đông, bao gồm họ - tên và chữ ký của cổ đông/ người đại diện, số cổ phần sở hữu/ đại diện, tổng số phiếu biểu quyết và danh sách ứng viên để bầu vào HĐQT;

3.2. Phương thức bầu cử:

Căn cứ vào khoản 3 Điều 144. Điều kiện để nghị quyết được thông qua của Luật doanh nghiệp 68/2014/QH13 quy định:

*“Trường hợp Điều lệ công ty không quy định khác, việc biểu quyết bầu thành viên Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát phải thực hiện theo phương thức bầu dồn phiếu, theo đó mỗi cổ đông có tổng số phiếu biểu quyết tương ứng với tổng số cổ phần sở hữu nhân với số thành viên được bầu của Hội đồng quản trị hoặc Ban kiểm soát và cổ đông có quyền dồn hết hoặc một phần tổng số phiếu bầu của mình cho **một** hoặc **một** số ứng cử viên.*

Người trúng cử thành viên Hội đồng quản trị hoặc Kiểm soát viên được xác định theo số phiếu bầu tính từ cao xuống thấp, bắt đầu từ ứng cử viên có số phiếu bầu cao nhất cho đến khi đủ số thành viên quy định tại Điều lệ công ty. Trường hợp có từ 02 ứng cử viên trở lên đạt cùng số phiếu bầu như nhau cho thành viên cuối cùng của Hội đồng quản trị hoặc Ban kiểm soát thì sẽ tiến hành bầu lại trong số các ứng cử viên có số phiếu bầu ngang nhau hoặc lựa chọn theo tiêu chí quy chế bầu cử hoặc Điều lệ công ty”

→ Theo đó, việc tiến hành bầu thành viên HĐQT sẽ theo cách thức sau:

- **Tổng số phiếu biểu quyết của một cổ đông = Tổng số cổ phần sở hữu của cổ đông x 01** (01 là số lượng thành viên được bầu vào HĐQT).
- Cổ đông có thể dùng **tổng số phiếu biểu quyết** của mình để bầu cho một hoặc một số ứng cử viên có tên trong danh sách ứng cử, nhưng không quá tổng số phiếu biểu quyết của mình. Cổ đông ủng hộ ứng viên nào bao nhiêu phiếu thì sẽ ghi số lượng phiếu mình ủng hộ vào cột **“Số phiếu biểu quyết”** bên phải phần **“Họ tên ứng cử viên”**.
- Nếu cổ đông không dồn phiếu cho bất kỳ người nào trong danh sách ứng cử viên thì cột **“Số phiếu biểu quyết”** bên phải phần **“Họ tên ứng cử viên”** ghi số lượng phiếu đúng bằng số cổ phần sở hữu/đại diện của mình.
- Cổ đông chỉ được quyền bầu dồn phiếu cho ứng cử viên trong phạm vi **“Tổng số phiếu”** của mình, tức là tổng số phiếu bầu cho các ứng cử viên của một cổ đông không vượt quá tổng số phiếu bầu được phép của Cổ đông đó.

- *Kết quả được công nhận:* Người trúng cử được xác định theo số phiếu bầu tính từ cao xuống thấp, bắt đầu từ ứng cử viên có số phiếu bầu cao nhất cho đến khi đủ 01 (một) thành viên HĐQT.

3.3. Phiếu bầu hợp lệ phải đáp ứng các yêu cầu sau:

- Phiếu bầu có đóng dấu của Công ty do Ban Tổ chức phát hành và phải điền đầy đủ thông tin của cổ đông nêu tại mục 3.1. ở trên.

- Danh sách các ứng viên trong phiếu bầu phải đúng với danh sách ứng viên đã được Đại hội đồng cổ đông thông qua.

- Số phiếu biểu quyết cho ứng viên không vượt quá tổng số phiếu được quyền biểu quyết của cổ đông.

3.4. Phiếu bầu không hợp lệ:

Là phiếu bầu không đạt một trong các yêu cầu tại mục 3.3. nêu trên và sẽ không được đưa vào để kiểm phiếu.

Trân trọng kính trình.

**TM. BAN TỔ CHỨC
TRƯỞNG BAN KIỂM PHIẾU**



Vũ Văn Nam



TỔNG CÔNG TY SONADEZI
CÔNG TY CỔ PHẦN DỊCH VỤ SONADEZI

ĐC: Tầng 8, Tòa nhà Sonadezi, Số 1, đường 1, KCN Biên Hòa 1, P. An Bình, TP. Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai
ĐT : 0251.8890777/888 Fax : 0251.8890199
Email : sdv@sonadezi-sdv.com.vn Website: <http://www.sonadezi.com.vn>

Số: 68/BC-SDV - HĐQT

Biên Hòa, ngày 04 tháng 4 năm 2020

STT 6

BÁO CÁO

Về kết quả sản xuất kinh doanh và hoạt động của Hội đồng quản trị trong năm 2019 và kế hoạch năm 2020

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông.

A- Báo cáo kết quả sản xuất kinh doanh năm 2019 và kế hoạch năm 2020

I. Kết quả sản xuất kinh doanh 2019:

Trong năm 2019, tranh chấp thương mại giữa các nền kinh tế khiến tăng trưởng kinh tế thế giới giảm xuống mức thấp nhất kể từ khi cuộc khủng hoảng tài chính thế giới bùng nổ năm 2008. Nền kinh tế - xã hội Việt Nam năm 2019 diễn ra trong bối cảnh tình hình kinh tế thế giới tiếp tục tăng trưởng chậm lại trong sự căng thẳng thương mại giữa Mỹ - Trung và vấn đề chính trị càng làm gia tăng đáng kể tính bất ổn của hệ thống thương mại toàn cầu, gây ảnh hưởng không nhỏ tới niềm tin kinh doanh, quyết định đầu tư và thương mại toàn cầu. Tuy nhiên, tăng trưởng kinh tế năm 2019 vẫn đạt 7,02% và vượt mục tiêu cả quốc hội đề ra từ 6,6-6,8%. Đây là năm thứ hai liên tiếp tăng trưởng kinh tế Việt Nam đạt trên 7% kể từ năm 2011 mặc dù mức tăng trưởng năm nay thấp hơn mức tăng 7,08% cả năm 2018 nhưng cao hơn mức tăng trưởng trong giai đoạn từ năm 2011 đến năm 2017. Bên cạnh đó, năm 2019, kinh tế vĩ mô ổn định, lạm phát được kiểm soát thấp nhất trong 3 năm qua; trong đó, công nghiệp chế biến, chế tạo và dịch vụ đóng vai trò động lực phát triển kinh tế đất nước. Đây là những yếu tố thuận lợi giúp tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh của công ty đạt được những kết quả khả quan.

Bên cạnh thuận lợi từ sự phục hồi và tăng trưởng của nền kinh tế cũng còn không ít khó khăn mà công ty SDV phải vượt qua trong năm 2019 như: sự cạnh tranh ngày càng gay gắt của nền kinh tế thị trường, sức ép lạm phát còn lớn do tác động của nhiều yếu tố, nhất là biến động tỷ giá, lãi suất, sự bất ổn trong giá nguyên, nhiên vật liệu, điện năng và đặc biệt là chi phí nhân công. Nhận thức rõ điều đó, toàn thể cán bộ CNV Công ty SDV đã nỗ lực phấn đấu để hoàn thành đạt và vượt kế hoạch được giao.

Kết quả thực hiện công tác sản xuất kinh doanh năm 2019 cụ thể như sau:

TT	CHỈ TIÊU	NĂM 2019		TỈ LỆ (%)
		THỰC HIỆN	KẾ HOẠCH	
	Công ty mẹ			
1	Tổng doanh thu	385.143	253.085	152,2%
2	Lợi nhuận sau thuế TNDN	20.550	14.021	146,6%
3	Phải nộp ngân sách nhà nước	38.975	21.500	181,3%
4	Tổng vốn đầu tư XDCB (*)	47.349	68.500	69,1%
	Hợp nhất			
1	Tổng doanh thu	407.091	274.814	148,1%
2	Lợi nhuận sau thuế TNDN	21.312	14.687	145,1%
3	Phải nộp ngân sách nhà nước	41.625	23.843	174,6%

(*) Số liệu thực hiện của chỉ tiêu “Đầu tư xây dựng” năm 2019 của Khu Xử lý chất thải Quang Trung. Kết quả thực hiện đầu tư xây dựng của Công ty SDV năm 2019 là 58.645 triệu đồng.

Trong cơ cấu doanh thu, dịch vụ môi trường chiếm 96,3 % trên tổng doanh thu toàn công ty. Chi tiết về kết quả thực hiện của các dịch vụ:

Về dịch vụ xử lý nước thải:

Năm 2019, tổng sản lượng nước thải của 9 nhà máy xử lý nước thải thực hiện là 11.664.252 m³, đạt 98 % so với kế hoạch đề ra. Doanh thu mảng dịch vụ xử lý nước thải của Công ty trong năm đạt 114,501 tỷ đồng, đạt 102 % so với kế hoạch.

Trong năm 2019, việc sản lượng nước thải xử lý chưa đạt so với kế hoạch là do có sự sụt giảm trong sản lượng nước thải của các khách hàng tại các KCN Biên Hòa 1, Gò Dầu; ngoài ra, tại các KCN Xuân Lộc, Châu Đức, Thạnh Phú sản lượng nước thải chưa đạt theo kế hoạch đề ra vì các KCN này vẫn đang trong quá trình thu hút đầu tư nên vẫn chưa có nhiều khách hàng.

Chất lượng công tác xử lý nước thải trong năm 2019 hoạt động ổn định, kết quả nước thải được theo dõi, kiểm soát chặt chẽ thông qua các hệ thống quan trắc online, kiểm soát nội bộ hàng ngày, đảm bảo truy suất số liệu nhanh chóng kịp thời. Kết quả nước thải sau xử lý tại các đợt thanh tra kiểm tra định kỳ và đợt xuất của các cơ quan quản lý nhà nước đều đạt quy chuẩn xả thải theo Giấy phép xả thải và các quy định khác trong lĩnh vực vận hành xử lý nước thải.

Về dịch vụ xử lý chất thải:

Khối lượng chất thải tiếp nhận đạt **335.739,2** tấn, bằng 166 % so với cùng kỳ năm 2018. Cụ thể:

TT	Hạng mục	Khối lượng tiếp nhận (tấn)
1	Chất thải đốt	3.044,3
2	Chất thải công nghiệp KNH	43.717,7
3	Rác sinh hoạt	274.055,2
4	Chất thải lỏng (xử lý tại trạm XLHL)	8.283,5
5	Chất thải chôn lấp an toàn	6.578,8
6	Tái chế	59,7
	Tổng cộng	335.739,2

Doanh thu dịch vụ XLCT năm 2019 đạt 251,691 tỷ (đạt 156,5 % so với cùng kỳ năm 2018).

- Dịch vụ xử lý rác sinh hoạt: Trong năm, thực hiện theo chỉ đạo của UBND tỉnh Đồng Nai và Sở tài nguyên và môi trường, công ty SDV đã tiếp nhận rác sinh hoạt thêm khối lượng 200 tấn/ ngày từ TP Biên Hòa, nâng tổng khối lượng rác sinh hoạt tiếp nhận tại địa phương này lên 300 tấn/ngày. Ngoài ra, từ tháng 5/2019, Công ty cũng tiếp nhận thêm rác sinh hoạt tại huyện Long Thành, khối lượng tiếp nhận trung bình 120 tấn/ ngày và đến tháng 12/2019, Công ty tiếp nhận thêm rác thải sinh hoạt tại huyện Nhơn Trạch, khối lượng tiếp nhận trung bình 140 tấn/ ngày. Như vậy, trong năm công ty đang tiếp nhận và xử lý rác thải sinh hoạt trên địa bàn huyện Thống Nhất, Trảng Bom, Vĩnh Cửu, Tân Phú, Long Thành, Nhơn Trạch, Tp. Long Khánh và Tp. Biên Hòa. Việc duy trì khối lượng tiếp nhận rác tại các địa phương ngoài quy hoạch như năm 2018, đồng thời tiếp nhận thêm rác sinh hoạt tại Biên Hòa và Long Thành giúp tăng doanh thu dịch vụ này lên đáng kể; ngoài ra, năm 2019 Công ty được thanh toán phần doanh thu tiếp nhận rác sinh hoạt còn lại trong năm 2018 của các địa phương Vĩnh Cửu, Tân Phú, Trảng Bom; đây cũng là nguyên nhân tăng doanh thu của dịch vụ này.

- Dịch vụ xử lý chất thải công nghiệp: hiện Công ty đã thực hiện thu gom chất thải cho các doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh. Chất thải sau khi thu gom, vận chuyển về Khu XLCT Quang Trung, được xử lý tại các hạng mục xử lý theo giấy phép được cấp bằng các phương pháp: tái chế, chôn lấp hợp vệ sinh, thiêu đốt, chôn lấp an toàn, hóa rắn, nghiền bóng đèn, xử lý chất thải lỏng, tẩy rửa thu hồi kim loại, phá dỡ thu hồi pin, ắc quy chì, súc rửa thùng phuy.

Tuy nhiên, trong năm 2019, việc điều chỉnh đơn giá dịch vụ xử lý đối với hạng mục xử lý hóa lý do ảnh hưởng của các yếu tố thị trường đã dẫn đến sụt giảm doanh thu đáng kể ở mảng dịch vụ này. Bên cạnh sự cạnh tranh gay gắt từ các nhà cung cấp trong cùng lĩnh vực đã khiến cho việc tiếp thị dịch vụ xử lý chất thải công nghiệp gặp nhiều khó khăn, một số khách hàng lớn không thể duy trì trong năm 2019 thì việc thay

đổi công nghệ, tính chất chất thải của các khách hàng lớn cũng làm thay đổi giảm sản lượng tiếp nhận tại các hạng mục ô chôn lấp hợp vệ sinh và ô chôn lấp an toàn.

Về dịch vụ phân tích thí nghiệm và dịch vụ kiểm soát, tư vấn môi trường:

Đây là những dịch vụ chiếm tỷ trọng nhỏ trong cơ cấu doanh thu của Công ty, tuy nhiên lại đóng vai trò lớn trong việc hỗ trợ và gia tăng giá trị cho các dịch vụ trọng tâm khác và góp phần đa dạng hóa các sản phẩm dịch vụ của Công ty. Năm 2019, tổng doanh thu đạt được của các dịch vụ này là 4,877 tỷ đồng. Trong đó:

- Dịch vụ tư vấn môi trường: trong năm qua, phòng KS,TVMT đã thực hiện 124 lượt báo cáo TVMT cho các khách hàng tại các KCN trong và ngoài tỉnh Đồng Nai, với doanh thu đạt 82,44 % so với cùng kỳ. Việc giảm doanh thu của dịch vụ này do trong năm 2019, bên cạnh những khó khăn trong tiếp cận với khách hàng mới do sự cạnh tranh gay gắt từ các nhà cung cấp trong cùng lĩnh vực, việc áp dụng thông tư 27/2015/TT-BTNMT về việc không giám sát môi trường xung quanh đã làm ảnh hưởng giảm phạm vi thực hiện các hợp đồng giám sát môi trường khu công nghiệp dẫn đến giảm doanh thu dịch vụ.
- Năm 2019, Phòng Phân tích Thí nghiệm của Công ty cũng đã duy trì Giấy chứng nhận Dịch vụ Quan trắc Môi trường theo số hiệu Vimcerts 031, và vào tháng 7/2019 đã thực hiện đánh giá giám sát hệ thống quản lý chất lượng Phòng Thí nghiệm theo ISO/IEC 17025 đồng thời nâng cấp phiên bản ISO/IEC 17025:2017. Đến tháng 8/2019 đã nhận được Chứng chỉ công nhận Vilas 310 theo Tiêu chuẩn ISO/IEC 17025:2017 theo như hoạch định.

Về dịch vụ vệ sinh công nghiệp

Đây là dịch vụ có đặc thù là sử dụng nhiều lao động vì vậy góp phần tạo ra nhiều công ăn việc làm cho người lao động phổ thông. Bên cạnh đó, trong vài năm trở lại đây, dịch vụ vệ sinh công nghiệp cũng là một trong những dịch vụ có tốc độ tăng trưởng cao nhất của công ty. Trong năm 2019, bên cạnh duy trì tốt chất lượng dịch vụ đối với khách hàng hiện hữu, đội vệ sinh công nghiệp đã mở rộng dịch vụ ra các công trình bên ngoài tỉnh Đồng Nai. Tính đến hết năm 2019, doanh thu dịch vụ vệ sinh công nghiệp đạt 11,7 tỷ đồng, đạt 113 % so với cùng kỳ năm ngoái và đạt 106,3 % so với kế hoạch năm.

II. Kết quả triển khai dự án Khu XLCT Quang Trung:

Trong năm 2019, Công ty cũng đã tiến hành thi công hoàn ô chôn lấp hợp vệ sinh Số 5 và một phần của trạm compost giai đoạn 2 (xưởng ủ). Đồng thời; trong năm, Công ty cũng hoàn tất công tác thi công, san nền các thửa đất thuộc lô C, D để chuẩn bị cho công tác bàn giao cho các nhà đầu tư xây dựng nhà máy tái chế chất thải. Tổng giá trị chi phí đầu tư dự án trong năm 2019 là 47.349 triệu đồng.

Tổng giá trị thực hiện đầu tư xây dựng cơ bản của Dự án Khu XLCT Quang Trung lũy kế đến hết ngày 31/12/2019: **414.557,24 triệu đồng.**

III. Công tác đầu tư tài chính:

1. Kết quả hoạt động kinh doanh năm 2019 Công ty TNHH MTV Dịch vụ bảo vệ Sonadezi:

Công ty TNHH MTV Dịch vụ bảo vệ Sonadezi hoạt động ổn định tạo công việc cho hơn 203 lao động. Kết quả sản xuất kinh doanh năm 2019 của công ty như sau:

Đơn vị tính: đồng

TT	Nội dung	Kế hoạch năm 2019	Thực hiện năm 2019	Tỉ lệ TH/KH (%)
1	Tổng doanh thu	24.000.000.000	24.692.857.677	103
2	Tổng chi phí	23.000.000.000	23.521.302.489	102
3	Tổng lợi nhuận trước thuế	1.000.000.000	1.171.555.188	117
4	Thuế TNDN	200.000.000	268.546.987	
5	Tổng lợi nhuận sau thuế	800.000.000	903.008.203	
6	Lợi nhuận chuyển về Công ty SDV		141.259.887	

2. Giá trị và kết quả đầu tư vào các công ty đến ngày 31/12/2019:

Tên công ty	Số cổ phần/ Vốn góp	Cổ tức được nhận trong năm (đồng)	Ghi chú
Công ty CP Sonadezi Long Bình	-	1.045.577.000	Tại ngày 31/12/2019, Công ty cổ phần Dịch vụ Sonadezi đã hoàn tất việc chuyển nhượng toàn bộ phần vốn đầu tư tại Công ty cổ phần Sonadezi Long Bình.

IV. Công tác xây dựng đoàn thể - Quản lý nguồn nhân lực:

4.1. Công tác xây dựng đoàn thể:

Hoạt động tổ chức Đảng, công tác Đoàn thể của công ty luôn được chú trọng và duy trì, tổ chức các chương trình thể thao, văn hóa, văn nghệ nhằm thúc đẩy toàn thể CB-NV hoàn thành nhiệm vụ SXKD hằng năm.

- Tổ chức Đảng:

Trong năm 2019, Chi bộ đã đề nghị kết nạp được 05 quần chúng, đạt chỉ tiêu do Đảng ủy Tổng Công ty đề ra. Kết quả đánh giá cuối năm 2019, Chi bộ có 100 % đảng viên được xếp loại hoàn thành tốt nhiệm vụ. Chi bộ luôn nêu cao vai trò lãnh đạo toàn diện, triển khai các Nghị quyết của Đảng, pháp luật của Nhà nước đến Cán bộ, đảng viên và quần chúng lao động học tập. Mỗi Cán bộ, Đảng viên luôn tiên phong gương mẫu đi đầu trong mọi hoạt động, mọi phong trào.

- Tổ chức Công đoàn và Đoàn thanh niên, Hội Cựu chiến binh:

+ **Công đoàn:** Công đoàn cơ sở hiện có 411 đoàn viên/415 CB.NV, đạt 99 %, trong đó nữ là 48 đoàn viên (bao gồm cả Đoàn viên Công đoàn Công ty SSS). Năm 2019, Công Đoàn cơ sở đề nghị Công đoàn Tổng Công ty Soandezì công nhận danh hiệu CĐCS vững mạnh và tặng giấy khen cho công đoàn viên đạt thành tích xuất sắc trong phong trào hoạt động Công đoàn năm 2019.

+ **Chi đoàn thanh niên:** Trong năm 2019, Chi đoàn thanh niên Công ty với 95/110 đoàn viên, trong đó nữ là 22 đoàn viên, Chi đoàn Công ty trong năm đã thể hiện được vai trò xung kích tích cực ở mọi mặt hoạt động của Công ty.

Năm 2019, Chi Đoàn cơ sở Công ty đề nghị Đoàn cơ sở cấp trên công nhận danh hiệu Chi đoàn vững mạnh và khen thưởng cho 11 đoàn viên hoàn thành xuất sắc trong công tác đoàn và phong trào thanh niên. Bên cạnh đó, Chi đoàn đã giới thiệu cho Đảng 08 đoàn viên ưu tú để tạo nguồn phát triển đảng viên mới, trong đó đã kết nạp được 05 quần chúng đứng vào hàng ngũ của Đảng.

+ **Chi hội CCB:** Chi hội CCB của Công ty gồm 05 đồng chí, sinh hoạt trong Hội CCB Tổng Công ty Sonadezi. Các đồng chí hội viên đều phát huy tốt hình ảnh anh bộ đội cụ Hồ, gương mẫu trong phong trào thi đua lao động sản xuất tại đơn vị, tham gia các hoạt động phong trào của Hội cấp trên phát động. Chi hội CCB đề nghị Hội cấp trên khen thưởng cho tập thể Chi hội và 03 cá nhân hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ năm 2019.

4.2. Công tác quản lý nguồn nhân lực:

TT	Nội dung	ĐVT	Năm 2018	Năm 2019	Tỷ lệ thay đổi
1	Số lao động, trong đó:	Người	205	213	103,9%
2	Trình độ chuyên môn từ Đại học trở lên	Người	97	103	106,2%
3	Trình độ chuyên môn CNKT, Trung cấp, Cao đẳng	Người	68	70	102,9%
4	Kỹ thuật viên, đào tạo nghề	Người	22	26	118,2%
5	Lao động phổ thông	Người	18	14	77,8%

Về chính sách người lao động, Công ty SDV tiếp tục vào mục tiêu thu hút và duy trì nguồn nhân lực chất lượng cao. Bên cạnh tiêu chí tuyển dụng nhân sự có tố chất, tiềm năng và thiện chí hợp tác lâu dài cùng doanh nghiệp, Công ty SDV còn thường xuyên cử nhân viên tham gia các khóa đào tạo kiến thức và kỹ năng thực hiện các ngành nghề, dịch vụ phù hợp với định hướng phát triển của Công ty. Công ty cũng đã thực hiện chi lương thưởng theo đúng kế hoạch và thỏa thuận lao động giữa Công ty và người lao động. Theo đó, trong năm 2019, mức lương bình quân của người lao động Công ty là 12,9 triệu đồng/tháng, đạt khoản 128 % so với kế hoạch. Đồng thời, Công ty đã trích nộp đầy đủ các loại bảo hiểm bắt buộc cho người lao động cũng như

trích quỹ phúc lợi để tổ chức cho CB,NV đi tham quan du lịch và các hoạt động vui chơi giải trí, hội thao và trang bị đồng phục cho CB.CNV.

B- ĐÁNH GIÁ HOẠT ĐỘNG CỦA HĐQT:

Hội đồng quản trị của công ty gồm 7 thành viên, đến thời điểm hiện nay có 01 thành viên tham gia điều hành gồm:

- Ông Nguyễn Long Bôn : Chủ tịch
- Ông Trần Anh Dũng : Phó Chủ tịch – Tổng Giám đốc Công ty
- Ông Bạch Văn Hiền : Thành viên
- Ông Trần Hồ Dũng : Thành viên
- Ông Nguyễn Văn Hiếu : Thành viên
- Ông Phạm Anh Tuấn : Thành viên
- Ông Đinh Ngọc Thuận : Thành viên

Năm 2019, Hội đồng Quản trị đã tổ chức các cuộc họp và lấy ý kiến các thành viên để triển khai thực hiện các Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông, ban hành các Nghị quyết để thông qua các chiến lược, kế hoạch phát triển kinh doanh dài hạn và báo cáo kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh.

Trong năm, Hội đồng quản trị đã đưa ra các quyết định về các nội dung:

- Triển khai Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên 2019;
- Xem xét tình hình sản xuất kinh doanh và báo cáo tài chính các quý và cả năm 2019;
- Thông qua các phương án tài chính phục vụ hoạt động sản xuất kinh doanh;
- Thông qua việc giao dịch với các tổ chức có liên quan theo đúng quyền hạn và thẩm quyền của HĐQT, gồm:
 - + Công ty CP Phát triển đô thị công nghiệp số 2;
 - + Công ty CP Sonadezi Châu Đức;
 - + Công ty CP Sonadezi Giang Điền;
 - + Công ty CP Sonadezi Long Thành;
 - + Công ty CP Sonadezi An Bình;
 - + Công ty CP Môi trường Sonadezi;
 - + Tổng công ty Sonadezi.
- Thông qua các thủ tục về việc chi trả cổ tức năm 2018;
- Thông qua chủ trương về việc thực hiện nghiên cứu dự án mở rộng hoạt động đầu tư tại Khu XLCT Quang Trung;
- Thông qua việc triệu tập Đại hội đồng cổ đông thường niên 2019;
- Lựa chọn Công ty Kiểm toán báo cáo tài chính năm 2019;

- Thông qua kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2019, phương án trích lập các quỹ và kế hoạch năm 2020;
- Thông qua kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh, phương án phân phối lợi nhuận năm 2019 và kế hoạch năm 2020 của Công ty TNHH MTV Dịch vụ Bảo vệ Sonadezi;
- Chuẩn bị nội dung và chương trình họp Đại hội cổ đông thường niên 2020;
- Thông qua việc điều chỉnh cơ cấu tổ chức công ty, bổ nhiệm/ miễn nhiệm cán bộ quản lý, điều chỉnh mức lương kinh doanh và các chế độ dành cho các cán bộ quản lý.

Đánh giá thực hiện trách nhiệm của Hội đồng Quản trị:

- HĐQT đã thực hiện nhiệm vụ của mình một cách cẩn trọng, tập trung hoạch định chiến lược, đưa ra các quyết định chính xác, kịp thời chỉ đạo hoạt động kinh doanh, đẩy mạnh công tác giám sát hoạt động của Ban lãnh đạo nhằm đảm bảo lợi ích của Công ty, cổ đông và đối tác cũng như quyền lợi của người lao động, đặt nền móng cho sự phát triển bền vững của Công ty;
- HĐQT luôn bám sát tình hình thực tế của Công ty, đề ra các chủ trương, kế hoạch phù hợp theo từng thời điểm kinh doanh, quản trị, giám sát và hỗ trợ hoạt động điều hành của Ban Tổng Giám đốc;
- Các Nghị quyết, quyết định tại các cuộc họp của HĐQT được ban hành dựa trên sự thống nhất cao của các thành viên HĐQT;
- Hoàn thành vượt mức kế hoạch năm 2019: Trong năm, công ty đã nỗ lực hoàn thành kết quả SXKD với doanh thu và lợi nhuận vượt mức kế hoạch đề ra, đảm bảo việc làm cho người lao động và quyền lợi của các cổ đông thông qua tỷ lệ chia cổ tức ổn định duy trì 15%/ mệnh giá.

Đánh giá kết quả giám sát đối với Tổng Giám đốc và cán bộ quản lý:

Trong năm qua, Hội đồng quản trị đã thường xuyên giám sát những hoạt động của Ban Tổng Giám đốc và cán bộ quản lý trong việc thực hiện các nhiệm vụ và mục tiêu đề ra thông qua các cuộc họp định kỳ được tổ chức trong năm. Các thành viên của Ban Tổng Giám đốc đều có trình độ, năng lực và phẩm chất, được đào tạo đầy đủ về chuyên môn, am hiểu về lĩnh vực được giao và đã có nhiều năm kinh nghiệm trong việc quản lý.

Nhìn chung, trong năm 2019, Ban Tổng Giám đốc đã triển khai thực hiện các chủ trương của HĐQT theo như Nghị quyết được ban hành, phù hợp với quy định của Công ty và của Pháp luật. Tổng Giám đốc công ty đã hoàn thành tốt mọi công tác điều hành của Công ty và luôn thực hiện tốt mọi phân công của HĐQT.

Quan hệ cổ đông:

Công ty luôn cập nhật và công bố thông tin theo quy định của Ủy ban chứng khoán nhà nước, Sở Giao dịch chứng khoán Hà Nội, trên website của Công ty và trên các phương tiện thông tin đại chúng.

C- KẾ HOẠCH NĂM 2020

I. Kế hoạch hoạt động SXKD 2020:

TT	Chỉ tiêu	Kế hoạch (triệu đồng)	
		Công ty mẹ	Hợp nhất
1	Tổng doanh thu	323.045	345.026
2	Lợi nhuận sau thuế	17.001	17.706
3	Phải nộp ngân sách nhà nước	25.000	27.682

II. Định hướng:

1/ Công tác sản xuất kinh doanh:

– Duy trì, cải tiến, hợp lý hóa các hệ thống Quản lý chất lượng, môi trường và an toàn sức khỏe nghề nghiệp phù hợp các yêu cầu của pháp luật, các tiêu chuẩn ISO 9001:2015, 14001:2015 và hệ thống quản lý an toàn sức khỏe nghề nghiệp theo tiêu chuẩn OHSAS 18001:2007, đảm bảo không có bất cứ tai nạn lao động mức độ nặng nào xảy ra trên địa bàn áp dụng OHSAS cả Công ty.

– Trong năm 2020, Công ty tiếp tục tập trung phát triển, duy trì, nâng cao chất lượng dịch vụ, phục vụ khách hàng nhằm tạo những bước phát triển thị trường trong lĩnh vực xử lý chất thải, tăng cường công tác kiểm tra, giám sát môi trường tại các Nhà máy XLNT tập trung tại các KCN để thực hiện tốt kế hoạch sản xuất kinh doanh.

– Đầu tư hoàn thiện hạ tầng dự án Khu XLCT Quang trung với các hạng mục công trình như: Tiếp tục cải tiến hệ thống xử lý tái chế chất thải làm phân compost; Thi công mới ô chôn lấp hợp vệ sinh và ô chôn lấp an toàn; tiếp tục đầu tư hoàn thiện hạ tầng Lô C,D, thi công hệ thống cấp nước toàn Khu XLCT Quang Trung,... Trong năm 2020, Công ty sẽ hoàn tất công tác thi công, lắp đặt và đưa vào vận hành các hạng mục tái chế chất thải.

– Tiếp tục đầu tư cho công tác đào tạo phát triển nguồn nhân lực trong đó tập trung đào tạo cho các đối tượng cán bộ quản lý cấp trung, cán bộ thuộc diện quy hoạch và đội ngũ nhân viên vận hành, kiểm soát chất thải.

Hiện nay, dịch bệnh Covid – 19 đã lan rộng trên thế giới và tác động mạnh mẽ đến thị trường tài chính và nền kinh tế toàn cầu. Thực tế cho thấy, tình hình diễn biến của dịch hết sức phức tạp và khó dự đoán. Do đặc thù của ngành nghề sản xuất kinh doanh, kết quả SXKD từ dịch vụ môi trường mà Công ty SDV đang cung cấp dựa trên nền tảng là mức độ hoạt động ổn định của các nhà máy, các doanh nghiệp trong và ngoài khu công nghiệp. Vì vậy, rủi ro từ việc thu gọn sản xuất thậm chí ngừng hoạt động do ảnh hưởng của dịch Covid – 19 chắc chắn sẽ có tác động không nhỏ đến kết quả thực hiện kết quả SXKD năm 2020 của Công ty SDV. Hội đồng quản trị Công ty SDV kính trình ĐHCĐTN 2020 thông qua việc ủy quyền cho HĐQT căn cứ vào kết quả thực hiện SXKD trong 6 tháng đầu năm 2020 để điều chỉnh kế hoạch phù hợp với tình hình thực tế nhưng không điều chỉnh giảm quá 30% đối với các chỉ tiêu doanh thu, lợi nhuận sau thuế; đồng thời, HĐQT sẽ lập báo cáo gửi ĐHCĐ kết quả điều

chính giảm kế hoạch 2020 (nếu có) bằng hình thức đăng tải thông tin lên website Công ty SDV.

2/ Đầu tư cho dự án Khu xử lý chất thải Quang Trung:

- Tranh thủ các nguồn vốn ưu đãi để thực hiện dự án có hiệu quả.
- Tiếp tục chỉ đạo, triển khai, giám sát thực hiện các công việc của dự án khu XLCT theo đúng tiến độ, tiến hành đầu tư xây dựng cho các hạng mục theo kế hoạch.
- Hoàn tất các công tác liên quan đến thủ tục pháp lý của dự án Khu XLCT Quang Trung, như điều chỉnh dự án, điều chỉnh quy hoạch tổng thể 1/500,...
- Trong năm 2020 sẽ đầu tư xây dựng các hạng mục công trình như:
 - + Thi công ô chôn lấp hợp vệ sinh và ô chôn lấp an toàn; cải tạo các đường nội bộ ô chôn lấp,...
 - + Thi công Hồ chứa nước rỉ rác;
 - + Duy tu, sửa chữa các công trình xử lý chất thải, các nhà máy xử lý nước thải
 - + Tập trung vào việc nghiên cứu, phát triển các dự án mới theo hướng tận thu, tái chế;
 - + Đầu tư hạ tầng Lô C,D, gồm: thi công san nền, đường và hoàn tất thiết kế hệ thống cấp nước toàn khu;
 - + Hoàn tất nghiên cứu khả thi dự án mở rộng dự án Khu XLCT Quang Trung.

3/ Tình hình quản lý nhân sự:

Chú trọng bồi dưỡng, đào tạo và huấn luyện nguồn nhân lực để đáp ứng định hướng phát triển của công ty.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

CHỦ TỊCH



Nguyễn Long Bôn



TỔNG CÔNG TY SONADEZI
CÔNG TY CỔ PHẦN DỊCH VỤ SONADEZI

ĐC: Tầng 8, Tòa nhà Sonadezi, Số 1, đường 1, KCN Biên Hòa 1, P. An Bình, TP. Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai
ĐT : 0251.8890777/888 Fax : 0251.8890199
Email : sdv@sonadezi-sdv.com.vn Website: http://www.sonadezi.com.vn

Số: 69/SDV - HĐQT - TTr

Biên Hòa, ngày 06 tháng 4 năm 2020

STT 07

TỜ TRÌNH

Về phương án phân phối lợi nhuận, trích lập các quỹ năm 2019
và kế hoạch năm 2020

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông.

- Căn cứ Điều lệ Công ty;
- Căn cứ Nghị quyết hội nghị ĐHCĐ thường niên 2019 ngày 18/4/2019;
- Căn cứ Thông tư số 28/2016/TT-BLĐTBXH ngày 01/09/2016 của Bộ Lao động - Thương binh và xã hội;
- Căn cứ Báo cáo tài chính năm 2019 của Công ty Cổ phần Dịch vụ Sonadezi đã được kiểm toán bởi Công ty TNHH Kiểm toán và tư vấn RSM Việt Nam,

Kính trình Đại hội đồng cổ đông thông qua các nội dung sau :

1. Phương án phân phối lợi nhuận và trích lập các quỹ năm 2019:

STT	Nội dung	% LNST	Số tiền (đồng)
1	Vốn điều lệ		50.000.000.000
2	Lợi nhuận sau thuế		20.550.803.960
3	Trích lập các quỹ		6.165.241.188
a	Quỹ đầu tư phát triển	10%	2.055.080.396
b	Quỹ khen thưởng phúc lợi	20%	4.110.160.792
+	<i>Quỹ khen thưởng, phúc lợi người lao động</i>	18,41%	3.783.460.792
+	<i>Quỹ khen thưởng người quản lý</i>	1,59%	326.700.000
+	<i>Quỹ công tác xã hội cộng đồng</i>	0 %	0
4	Lợi nhuận còn lại năm trước chuyển sang		10.346.559.552
5	Chia cổ tức (15%/ mệnh giá cổ phần)		7.500.000.000
6	Lợi nhuận còn lại chuyển sang năm sau (2+4)-(3+5)		17.232.122.324

– Giao cho Hội đồng Quản trị xem xét, quyết định thời điểm chi trả cổ tức phù hợp theo quy định.

2. Kế hoạch phân phối lợi nhuận và trích lập các quỹ năm 2020

- Trích quỹ đầu tư phát triển : 10% lợi nhuận sau thuế
- Trích quỹ khen thưởng, phúc lợi, gồm : 20% lợi nhuận sau thuế
 - + Quỹ khen thưởng, phúc lợi người lao động
 - + Quỹ thưởng người quản lý
 - + Quỹ công tác xã hội cộng đồng
- Mức chia cổ tức : 15%/mệnh giá cổ phần

Hội đồng quản trị trân trọng kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét chấp thuận.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH 

Nguyễn Long Bôn 

**BÁO CÁO TÀI CHÍNH
ĐÃ ĐƯỢC KIỂM TOÁN NĂM 2019**

**(Cổ đông vui lòng xem các báo cáo tài chính riêng và hợp nhất chi tiết đã
được kiểm toán năm 2019 tại Website: www.sonadezi-sdv.com.vn, phần
Thông tin cổ đông/ Báo cáo tài chính)**

Một số chỉ tiêu đánh giá hiệu quả hoạt động của doanh nghiệp:

STT	Nội dung	ĐVT	Kế hoạch năm 2019	TH năm 2019	% TH/KH
1	Tổng Doanh thu và thu nhập khác	Triệu đồng	253.085	385.143	152,18%
2	Lợi nhuận sau thuế TNDN	Triệu đồng	14.021	20.551	146,57%
3	Tỷ suất lợi nhuận sau thuế trên vốn chủ sở hữu (ROE)		18,13%	25,97%	143,21%
4	Tổng số thuế và các khoản phát sinh phải nộp ngân sách nhà nước	Triệu đồng	21.500	38.975	181,28%
5	Tỷ suất lợi nhuận sau thuế trên tổng tài sản (ROA)			4,95%	
6	Khả năng thanh toán nợ đến hạn	Lần		0,54	
7	Hệ số nợ phải trả trên vốn chủ sở hữu	Lần		2,75	

ĐVT: đồng

Chỉ tiêu	Cuối kỳ (31/12/2019)	Đầu kỳ (01/01/2019)
A. Vốn chủ sở hữu, trong đó:	110.365.934.669	100.245.652.947
1. Vốn đầu tư của chủ sở hữu	50.000.000.000	50.000.000.000
2. Quỹ đầu tư phát triển	29.468.571.157	26.134.737.484
3. Nguồn vốn đầu tư xây dựng cơ bản	-	-
4. Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối	30.897.363.512	24.110.915.463
B. Tổng tài sản	415.232.408.536	392.349.129.747

Công ty Cổ phần Dịch vụ Sonadezi đã Phân phối lợi nhuận năm 2018 theo Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2019.

3.2. Tình hình nợ phải thu, phải trả tính đến thời điểm 31/12/2019:

Số dư nợ phải thu ngắn hạn khách hàng: 45.849.765.226 đồng.

Trả trước cho người bán ngắn hạn: 1.553.184.183 đồng.

Số dư nợ phải trả người bán ngắn hạn: 64.653.084.142 đồng.

Người mua trả tiền trước ngắn hạn: 40.441.349.393 đồng.

3.3. Chi phí XDCB dở dang:

STT	Nội dung	Số dư cuối kỳ (VND)
1	Công trình khu xử lý chất thải Quang Trung	47.065.095.056
2	Dự án Quang Trung lô C, lô D	40.478.610.058
	Cộng	87.543.705.114

3.4. Đầu tư tài chính:

Đến thời điểm 31/12/2019, số dư đầu tư tài chính như sau:

STT	Tên đơn vị	Tỷ lệ vốn góp	Giá trị vốn góp (VND)
	Công ty con		2.000.000.000
1	Công ty TNHH MTV Dịch vụ Bảo vệ Sonadezi	100%	2.000.000.000

Năm 2019 Công ty CP Dịch vụ Sonadezi đã thoái hết khoản đầu tư vào Công ty CP Sonadezi Long Bình để lấy vốn phục vụ cho hoạt động kinh doanh.

Năm 2019 Công ty CP Dịch vụ Sonadezi đã nhận cổ tức từ khoản đầu tư vào công ty con, đơn vị khác:

- Lợi nhuận năm 2018 được chia từ Công ty TNHH MTV Dịch vụ Bảo vệ Sonadezi là 141.259.887 đồng (tỷ lệ 7,06%).

- Cổ tức đợt 2 năm 2018 được chia từ Công ty CP Sonadezi Long Bình là 1.045.577.000 đồng (tỷ lệ 13%).

3.5. Tình hình vay vốn:

TT	Tổ chức tín dụng	Mục đích của từng khoản vay	Số dư đầu kỳ (đồng)	Trong kỳ		Số dư nợ vay đến 31/12/2019 (đồng)	Lãi suất (%)
				Vốn huy động (+) (đồng)	Trả nợ gốc (-) (đồng)		
1	Quỹ đầu tư phát triển	Vay đầu tư xây dựng KXL Quang Trung	133.088.984.163	-	12.500.000.000	120.588.984.163	7,0%
2	HDBank	Vay hoàn tiền đền bù KXL Quang Trung 2 đợt	10.314.000.000	-	10.314.000.000	-	9,8%
3	Quỹ BV môi trường	Vay đầu tư Lò đốt	2.230.000.000	-	2.230.000.000	-	5,25%
4	Quỹ BV môi trường	Vay đầu tư Trạm thu gom và xử lý nước thải tập trung 200m3/ngày.đêm, Khu XL Quang trung	7.244.000.000	-	1.884.000.000	5.360.000.000	4,28%
5	Quỹ BV môi trường	Ô chôn lấp HVS số 5	4.144.000.000	-	1.224.000.000	2.920.000.000	4,28%
6	Quỹ BV môi trường	Trạm xử lý chất lỏng 20 tấn/ngày	3.116.700.000	-	733.200.000	2.383.500.000	4,28%
7	Quỹ đầu tư phát triển	Compost giai đoạn 2	20.000.000.000	17.000.000.000	6.174.000.000	30.826.000.000	7,0%
8	Quỹ BV môi trường	HT thu gom và xử lý mùi xường phân loại		3.100.000.000	455.000.000	2.645.000.000	4,28%
9	Quỹ BV môi trường	Hệ thống quan trắc khí tự động		634.700.000	132.000.000	502.700.000	4,28%
10	Quỹ BV môi trường	Ô chôn lấp hồ vệ sinh số 6		11.309.000.000	666.000.000	10.643.000.000	4,28%
TỔNG CỘNG			180.137.684.163	32.043.700.000	36.312.200.000	175.869.184.163	

4. Kết quả giám sát đối với Hội đồng quản trị, Ban Tổng giám đốc

Hội đồng quản trị gồm 07 thành viên, trong đó có 1 thành viên kiêm nhiệm.

HDQT đã triển khai thực hiện Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thông qua tại Đại hội đồng cổ đông thường niên, HDQT tổ chức họp định kỳ hàng quý để giải quyết các vấn đề thuộc thẩm quyền của HDQT theo quy định của pháp luật và Nghị quyết đại hội đồng cổ đông.

Ban Tổng giám đốc đã tuân thủ các quy định của pháp luật trong công tác quản lý, điều hành cũng như trong các giao dịch theo quy định của Điều lệ công ty và các Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông nhằm đạt được mục tiêu, chiến lược đề ra, đảm bảo lợi ích cho các cổ đông.

5. Kết quả đánh giá sự phối hợp hoạt động giữa Ban kiểm soát với Hội đồng quản trị, Ban Tổng giám đốc và các cổ đông

Ban Kiểm soát được cung cấp tất cả các nội dung có liên quan theo yêu cầu.

6. Nhận xét, đánh giá:

6.1. Chế độ lập, gửi báo cáo và chấp hành nghĩa vụ nộp Ngân sách nhà nước.

Công ty thực hiện chế độ lập, gửi báo cáo và chấp hành nghĩa vụ đối với Nhà nước đầy đủ, kịp thời. Tình hình nộp ngân sách nhà nước nên định kỳ 06 tháng đối chiếu với Cục thuế tỉnh Đồng Nai để kịp thời nộp đủ các khoản phát sinh phải nộp NSNN theo quy định tránh bị phạt nộp chậm.

6.2 Công tác hạch toán kế toán.

Hạch toán kế toán rõ ràng, sắp xếp lưu trữ chứng từ hợp lý, thuận tiện cho công tác kiểm tra, đối chiếu số liệu.

Tuân thủ thực hiện Nghị định 119/2018/NĐ-CP quy định về hóa đơn điện tử khi bán hàng hóa, cung cấp dịch vụ, Công ty Cổ phần Dịch vụ Sonadezi đã ban hành Quyết định số 219/QĐ-SDV-KTTC ngày 26/12/2018 về việc áp dụng hóa đơn điện tử trong đơn vị từ ngày 01/01/2019. Công ty Cổ phần Dịch vụ Sonadezi sử dụng hóa đơn điện tử sẽ không lo bị thất lạc, mất mát hóa đơn, từ đó sẽ tiết kiệm đáng kể khoản chi phí nộp phạt khi mất, hỏng hóa đơn, thuận tiện trong việc lưu trữ, tra cứu hóa đơn.

6.3 Khó khăn của doanh nghiệp:

Công ty Cổ phần Dịch vụ Sonadezi đang trong giai đoạn đầu tư mở rộng, thiếu vốn dài hạn để đầu tư nên phải vay dài hạn từ các tổ chức tín dụng. Vì vậy, Công ty định kỳ phải trả lãi vay và nợ gốc vay nên rất cần nguồn tiền thu kịp thời từ hoạt động kinh doanh để chi trả. Hệ số thanh toán các năm qua luôn nhỏ hơn 1, đề nghị chú ý đến chỉ tiêu khả năng thanh toán, đồng thời tăng cường công tác quản lý chi phí nhằm gia tăng lợi nhuận trong hoạt động sản xuất kinh doanh.

Trên đây là Báo cáo kiểm soát hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2019 của Ban Kiểm soát. Ban Kiểm soát kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét.

Nơi nhận:

- HDQT;
- Lưu: BKS.

**TM. BAN KIỂM SOÁT
TRƯỞNG BAN**



Vũ Văn Nam



TỔNG CÔNG TY SONADEZI
CÔNG TY CỔ PHẦN DỊCH VỤ SONADEZI

SDV
SONADEZI SERVICE
ISO 9001:2015 14001:2015

ĐC: Tầng 8, Tòa nhà Sonadezi, Số 1, đường 1, KCN Biên Hòa 1, P. An Bình, TP. Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai
ĐT : 0251.8890777/888 Fax : 0251.8890199
Email : sdv@sonadezi-sdv.com.vn Website: http://www.sonadezi.com.vn

Số: 05/SDV - BKS - TT

Biên Hòa, ngày 06 tháng 4 năm 2020

STT 10

TỜ TRÌNH

Về việc lựa chọn công ty kiểm toán báo cáo tài chính năm 2020

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông.

- Căn cứ Điều lệ công ty;
- Căn cứ yêu cầu thực tế công tác kế toán và kiểm toán Báo cáo tài chính của công ty;

Để chuẩn bị cho việc lựa chọn công ty kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2019, Ban kiểm soát đã tìm hiểu một số đơn vị như sau:

STT	Tên Công ty Kiểm toán	Địa chỉ liên hệ
1	Công ty TNHH Kiểm toán & Tư vấn RSM Việt Nam	140 Nguyễn Văn Thủ, Đa Kao, Quận 1, Thành phố Hồ Chí Minh
2	Công ty TNHH Kiểm toán và Tư vấn A&C (viết tắt A&C CO., LTD)	02 Trường Sơn, Phường 2, Quận Tân Bình, TP. Hồ Chí Minh
3	Công ty TNHH Kiểm toán VACO	Tầng 12A, Tòa nhà Tổng công ty 319, số 63 Lê Văn Lương, Phường Trung Hòa, Quận Cầu Giấy, Thành phố Hà Nội

Đây là những đơn vị tư vấn, kiểm toán độc lập, hoạt động hợp pháp tại Việt Nam và nằm trong danh sách tổ chức kiểm toán được chấp thuận thực hiện kiểm toán cho đơn vị có lợi ích công chúng năm 2020 (Kèm theo Quyết định số 2358/QĐ-BTC ngày 13/11/2019 của Bộ trưởng Bộ Tài chính).

Kính trình Đại hội đồng cổ đông, ủy quyền cho Hội đồng quản trị lựa chọn 01 đơn vị kiểm toán trong số các công ty nêu trên là đơn vị kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2020 cho Công ty CP Dịch vụ Sonadezi theo đúng quy định của Nhà nước.

Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét chấp thuận.

TM. BAN KIỂM SOÁT
TRƯỞNG BAN

Vũ Văn Nam

Số: 10/TT-SDV-HĐQT

Biên Hòa, ngày 16 tháng 4 năm 2020

STT 11

TỜ TRÌNH

Về việc mức lương/ thù lao của HĐQT và Ban Kiểm soát năm 2019
và kế hoạch năm 2020

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông.

- Căn cứ Điều lệ Công ty;
- Căn cứ Nghị quyết hội nghị ĐHCĐ thường niên 2019 ngày 18/4/2019;
- Căn cứ Thông tư số 28/2016/TT-BLĐTBXH ngày 01/09/2016 của Bộ lao động-Thương binh và xã hội;
- Căn cứ Báo cáo tài chính năm 2019 của Công ty Cổ phần Dịch vụ Sonadezi đã được kiểm toán bởi Công ty TNHH Kiểm toán RSM,

1. Lương/ thù lao của HĐQT và Ban Kiểm soát năm 2019 :

a) Tiền lương và thù lao :

STT	Nội dung	Kế hoạch (tháng)	Thực hiện (cả năm)
1	Tiền lương của Trưởng Ban KS chuyên trách	18.300.000 đồng	358.950.000 đồng
2	Thù lao của 07 thành viên HĐQT	5.000.000 đồng/người/tháng	420.000.000 đồng
3	Thù lao của 02 thành viên BKS	2.500.000 đồng/người/tháng	60.000.000 đồng
4	Thư ký công ty	2.000.000 đồng/tháng	24.000.000 đồng

b) Tiền thưởng do hoàn thành kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2019:

- Thành viên HĐQT : 30.000.000 đ/thành viên
- Ban Tổng Giám đốc : 25.000.000 đ/thành viên
- Trưởng Ban kiểm soát, Kế toán trưởng : 20.000.000 đ/thành viên
- Thành viên Ban kiểm soát : 10.000.000 đ/thành viên
- Thư ký Công ty : 15.000.000 đ/thành viên

2. Kế hoạch tạm ứng, chi trả tiền lương và thù lao cho thành viên Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát, thư ký công ty năm 2020:

- Thành viên HĐQT : 5.000.000 đ/người/tháng
(không chuyên trách – 7 người)
- Trưởng Ban kiểm soát : 21.500.000 đ/người/tháng
(chuyên trách)
- Thành viên Ban kiểm soát : 2.500.000 đ/người/tháng
(không chuyên trách – 2 người)
- Thư ký Công ty : 2.000.000 đ/người/tháng

Đại hội đồng cổ đông ủy quyền cho Hội đồng quản trị căn cứ vào kết quả sản xuất kinh doanh năm 2020 để thực hiện tạm ứng và quyết toán quỹ tiền lương thực hiện của người lao động, quỹ tiền lương của người quản lý chuyên trách và quỹ thù lao của người quản lý không chuyên trách theo quy định của Thông tư 28/2016/TT-BLĐTBXH ngày 01/9/2016.

Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét chấp thuận.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỨC TỊCH *Phy*



Phy

Nguyễn Long Bôn



TỔNG CÔNG TY SONADEZI
CÔNG TY CỔ PHẦN DỊCH VỤ SONADEZI

ĐC: Tầng 8, Tòa nhà Sonadezi, Số 1, đường 1, KCN Biên Hòa 1, P. An Bình, TP. Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai
ĐT : 0251.8890777/888 Fax : 0251.8890199
Email : sdv@sonadezi-sdv.com.vn Website: http://www.sonadezi.com.vn

Số: 11/TT-SDV-HĐQT

Biên Hòa, ngày 06 tháng 4 năm 2020

STT 12

TỜ TRÌNH

Về việc thay đổi hệ thống nhận diện thương hiệu và điều chỉnh điều lệ công ty

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông.

- Căn cứ Điều lệ Công ty;
- Căn cứ chức năng nhiệm vụ, quyền hạn của Hội đồng quản trị Công ty CP Dịch vụ Sonadezi;

Kính trình Đại hội đồng cổ đông thường niên thông qua chủ trương về việc thay đổi hệ thống nhận diện thương hiệu của Công ty như sau:

Chi tiết	Hiện tại	Đề nghị điều chỉnh
Logo		Phiên bản ngang
		Phiên bản dọc

HĐQT công ty trình ĐHCĐ giao nhiệm vụ cho HĐQT thực hiện hoàn thiện hệ thống nhận diện thương hiệu của Công ty SDV, cập nhật, bổ sung vào Điều 2: “Tên, hình thức, trụ sở, chi nhánh, văn phòng đại diện và thời hạn hoạt động của Công ty” và đăng ký hoặc gửi đến cơ quan có thẩm quyền theo quy định.

Kính trình Đại hội đồng cổ đông thông qua.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lưu: HS ĐHCĐ.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH



Nguyễn Long Bôn



TỔNG CÔNG TY SONADEZI
CÔNG TY CỔ PHẦN DỊCH VỤ SONADEZI

ĐC: Tầng 8, Tòa nhà Sonadezi, Số 1, đường 1, KCN Biên Hòa 1, P. An Bình, TP. Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai
ĐT : 0251.8890777/888 Fax : 0251.8890199
Email : sdv@sonadezi-sdv.com.vn Website: http://www.sonadezi.com.vn

Số: 72/TT-SDV-HĐQT

Biên Hòa, ngày 14 tháng 4 năm 2020

STT 13

TỜ TRÌNH

Về việc thông qua chủ trương Lập báo cáo khả thi Dự án “Đầu tư Lò đốt rác phát điện” tại Khu xử lý chất thải rắn Quang Trung
Tại xã Quang Trung, huyện Quang Trung, tỉnh Đồng Nai

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông.

Căn cứ nhu cầu cần thiết về việc nghiên cứu các dự án mới nhằm mở rộng đầu tư tại Khu Xử lý chất thải Quang Trung, tại xã Quang Trung, huyện Thống Nhất, tỉnh Đồng Nai;

Dựa vào nội dung đã thực hiện của Báo cáo nghiên cứu tiền khả thi “Dự án lò đốt chất thải phát điện – Công suất 150 tấn/ ngày, Khu XLCT Quang Trung tại xã Quang Trung, Huyện Thống Nhất, tỉnh Đồng Nai”, với các thông số dự án cơ bản như sau:

- Tổng mức đầu tư: dự kiến 642.492.000.000 đồng;
- Tỷ lệ sử dụng vốn vay: 70%;
- Suất chiết khấu yêu cầu: 10%/ năm;
- Lãi suất vay: 7%;
- Tuổi thọ dự án 20 năm;
- Thời gian khấu hao TSCĐ: 15 năm.

HĐQT kính trình ĐHCĐ thường niên 2020 thông qua chủ trương cho phép tiến hành Lập báo cáo nghiên cứu khả thi “Dự án lò đốt chất thải phát điện – Công suất 150 tấn/ngày, Khu XLCT Quang Trung tại xã Quang Trung, Huyện Thống Nhất, tỉnh Đồng Nai”.

Do dự án liên quan đến lĩnh vực truyền tải và phân phối điện, kính trình ĐHCĐ giao cho HĐQT bổ sung ngành nghề truyền tải và phân phối điện vào ngành, nghề kinh doanh của Công ty để phù hợp với các thủ tục cần thiết trong quá trình lập dự án. Công ty chỉ hoạt động đối với ngành nghề này sau khi được cơ quan nhà nước cấp phép và dự án đầu tư được ĐHCĐ thông qua. Đồng thời, giao cho HĐQT chủ động cập nhật vào Điều lệ sau khi hoàn tất hồ sơ về việc bổ sung ngành nghề kinh doanh.

Đính kèm: Báo cáo tóm tắt kết quả nghiên cứu tiền khả thi phương án mở rộng đầu tư tại Khu XLCT Quang Trung.

Nơi nhận:
- Như trên;
- Lưu: HS ĐHDCĐ.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ



Nguyễn Long Bôn

Số: 13/Tr-SDV-HĐQT

Biên Hòa, ngày 04 tháng 4 năm 2020

STT 14

TỜ TRÌNH

Về việc thông qua chủ trương tăng vốn điều lệ Công ty CP Dịch vụ Sonadezi

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông.

Căn cứ tình hình thực trạng tài chính của Công ty CP Dịch vụ Sonadezi trong giai đoạn 2018-2019;

Căn cứ nhu cầu tài chính cho hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty SDV trong năm 2020 và trong thời gian còn lại của nhiệm kỳ III (2017-2022);

A. Đánh giá thực trạng tài chính của Công ty SDV:

❖ Theo BCTC kiểm toán của Công ty SDV:

STT	Chi tiêu	Đvt	Năm 2017	Năm 2018	Năm 2019
1	Khả năng thanh toán				
	Hệ số thanh toán ngắn hạn (TSNH/NNH)	lần	0,86	0,64	0,54
	Hệ số thanh toán nhanh (TSNH - HTK)/NNH	lần	0,83	0,55	0,52
	Khả năng thanh toán lãi vay (EBIT/Lãi vay)	lần	2,19	2,59	2,82
	Vốn lưu động ròng (TSNH - NNH)	Tr. đồng	(12.643)	(49.685)	(71.503)
2	Cơ cấu vốn				
	Hệ số nợ/Tổng tài sản	%	71,67%	74,45%	73,42%
	Hệ số Vốn CSH / Tổng tài sản	%	28,33%	25,55%	26,58%
	Hệ số nợ / Vốn CSH	%	253,01 %	291,39 %	276,23 %
3	Năng lực hoạt động				
	Vòng quay các khoản phải thu (DTT/phải thu khách hàng bq)	Vòng	5,20	4,98	6,86
	Vòng quay hàng tồn kho (Giá vốn/hàng tồn kho bq)	Vòng	82,81	33,80	44,29
	Vòng quay tổng tài sản (DTT/tổng tài sản bq)	Vòng	0,68	0,79	0,95
4	Khả năng sinh lời				
	Lợi nhuận sau thuế/doanh thu thuần	%	6,55%	5,78%	5,37%

STT	Chi tiêu	Đvt	Năm 2017	Năm 2018	Năm 2019
	Lợi nhuận sau thuế/vốn CSH	%	15,09%	16,48%	18,62%
	Lợi nhuận sau thuế/tổng tài sản	%	4,28%	4,21%	4,95%

❖ Theo BCTC kiểm toán công ty Hợp nhất:

STT	Chi tiêu	Đvt	Năm 2017	Năm 2018	Năm 2019
1	Khả năng thanh toán				
	Hệ số thanh toán ngắn hạn (TSNH/NNH)	lần	0,87	0,65	0,56
	Hệ số thanh toán nhanh (TSNH - HTK)/NNH	lần	0,84	0,56	0,54
	Khả năng thanh toán lãi vay (EBIT/Lãi vay)	lần	2,25	2,66	2,91
	Vốn lưu động ròng (TSNH – NNH)	Tr. đồng	(11.859)	(48.670)	(69.590)
2	Cơ cấu vốn				
	Hệ số nợ/Tổng tài sản	%	71,73%	74,45%	73,22%
	Hệ số Vốn CSH / Tổng tài sản	%	28,27%	25,55%	26,78%
	Hệ số nợ / Vốn CSH	%	253,78%	291,42%	273,38%
3	Năng lực hoạt động				
	Vòng quay các khoản phải thu (DTT/phải thu khách hàng bq)	Vòng	5,58	5,25	8,17
	Vòng quay hàng tồn kho (Giá vốn/hàng tồn kho bq)	Vòng	91,47	36,43	46,82
	Vòng quay tổng tài sản (DTT/tổng tài sản bq)	Vòng	0,74	0,84	1,00
4	Khả năng sinh lời				
	Lợi nhuận sau thuế/doanh thu thuần	%	6,25%	5,60%	5,26%
	Lợi nhuận sau thuế/vốn CSH	%	15,68%	17,05%	19,10%
	Lợi nhuận sau thuế/tổng tài sản	%	4,43%	4,36%	5,11%

- Chỉ tiêu về thanh toán của công ty: Theo số liệu BCTC kiểm toán hợp nhất, chỉ tiêu thanh toán (thanh toán ngắn hạn, thanh toán nhanh) trong 3 năm từ 2017 – 2019 đều có tỷ số < 1 và có xu hướng giảm dần về tỷ lệ, hết năm 2019, chỉ tiêu thanh toán của công ty là 0,56. Hệ số thanh toán thấp, công ty không đáp ứng đủ nguồn tài chính để thanh toán khác khoản nợ ngắn hạn, các khoản thanh toán trong ngắn hạn khác. Công ty sử dụng nguồn vốn vay để phục vụ cho hoạt động SXKD. Dòng vốn lưu động âm 69,6 tỷ đồng, rủi ro trong thanh toán rất lớn;

- Chỉ tiêu Nợ (gồm nợ ngắn hạn, nợ dài hạn): Do triển khai thực hiện dự án bằng nguồn vốn vay nên trong những năm trở lại đây, Nợ phải trả của công ty luôn có giá trị lớn, duy trì ở tỷ lệ cao gấp gần 3 lần VCSH. Đến hết năm 2019, Tổng Nợ phải trả của công ty là hơn 305,11 tỷ đồng, trong khi VCSH là 111,6 tỷ đồng. Công ty đang sử dụng nguồn vốn Nợ để phục vụ hoạt động SXKD và đầu tư dự án. Dự nợ vay ngân hàng là hơn 175,8 tỷ đồng, áp lực chi phí tài chính lớn hàng năm (hơn 12 tỷ đồng năm

2019). Điều này cũng hàm ý là mức độ rủi ro trong thanh toán, rủi ro hoạt động của Công ty cao. Hệ số nợ/Vốn CSH = 273,38% là cao, Công ty hoàn toàn phụ thuộc vào hình thức huy động vốn bằng vay nợ.

- Về hiệu quả hoạt động kinh doanh: Hoạt động kinh doanh của công ty khá ổn định, doanh thu từ hoạt động kinh doanh chính của công ty (doanh thu từ xử lý nước thải CN, chất thải, ...) có sự tăng trưởng, giá trị lợi nhuận hàng năm tăng. Tuy nhiên, các chỉ tiêu về hiệu quả hoạt động tăng trưởng không lớn, không có sự đột biến, việc duy trì tỷ lệ vay nợ lớn trong hoạt động, chi phí tài chính lớn ảnh hưởng đến hiệu quả kinh doanh và tiềm ẩn nhiều rủi ro trong hoạt động của công ty.

B. Đề xuất, kiến nghị:

Năm 2020, Công ty cổ phần Dịch vụ Sonadezi cần bổ sung nguồn vốn tự có phục vụ cho hoạt động kinh doanh tăng cường năng lực tài chính, tăng nguồn vốn chủ sở hữu, giảm nguồn vốn nợ, giảm chi phí tài chính của công ty, cân đối tỷ lệ vốn nợ/ vốn CSH, tăng hiệu quả hoạt động SXKD của Công ty. Do vậy, việc tăng vốn Chủ sở hữu, giảm vốn Nợ là rất cần thiết cho hoạt động của Công ty.

Từ thực tế những khó khăn trong hoạt động kinh doanh của Công ty hiện tại, HĐQT kính trình ĐHĐCĐ thường niên 2020 chấp thuận thông qua chủ trương tăng vốn điều lệ của Công ty CP Dịch vụ Sonadezi.

Căn cứ các điều kiện thực tế của công ty và các quy định tăng vốn điều lệ, HĐQT trình ĐHĐCĐ giao cho HĐQT lựa chọn đơn vị tư vấn để xây dựng phương án tăng vốn cụ thể và thực hiện các thủ tục xin ý kiến Đại hội đồng cổ đông theo quy định.

Kính trình Đại hội đồng cổ đông thông qua.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lưu: HS ĐHĐCĐ.

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỨC TỊCH**



Nguyễn Long Bôn



TỔNG CÔNG TY SONADEZI
CÔNG TY CỔ PHẦN DỊCH VỤ SONADEZI

ĐC: Tầng 8, Tòa nhà Sonadezi, Số 1, đường 1, KCN Biên Hòa 1, P. An Bình, TP. Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai
ĐT : 0251.8890777/888 Fax : 0251.8890199
Email : sdv@sonadezi-sdv.com.vn Website: http://www.sonadezi.com.vn

Số: 77.../TT-SDV-HĐQT

Biên Hòa, ngày 13 tháng Năm 2020

STT 15

TỜ TRÌNH

Về việc thông danh sách nhân sự đề cử bổ sung Hội đồng quản trị
Nhiệm kỳ III (2017-2022) của Công ty CP Dịch vụ Sonadezi

Kính gửi: Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông.

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 68/2014/QH13;
- Căn cứ Điều lệ Công ty;
- Căn cứ Đơn từ nhiệm chức danh thành viên HĐQT của Ông Bạch Văn Hiên;

Hội đồng quản trị kính trình Đại hội đồng cổ đông thường niên 2020 việc đề cử ứng viên để bầu bổ sung thành viên Hội đồng quản trị như sau:

TT	Họ và tên	Cổ phần nắm giữ/ đại diện	Vị trí đề cử
1	Ông Võ Huỳnh Trung Hưng	Đại diện phần vốn của Công ty CP Môi trường Sonadezi – số lượng 500.000 CP chiếm 10% vốn điều lệ của Công ty CP Dịch vụ Sonadezi	Thành viên HĐQT

(*) Đính kèm: Lý lịch ứng viên

Kính trình Đại hội đồng cổ đông thông qua.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lưu: HS ĐHĐCĐ.

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH**



Nguyễn Long Bôn



CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc
---0---

SƠ YẾU LÝ LỊCH

1. Họ và tên (viết in hoa): **VÕ HUỲNH TRUNG HƯNG**
2. Giới tính: Nam
3. Ngày tháng năm sinh: 01/07/1967 Nơi sinh: Đồng Nai
4. Quốc tịch: Việt Nam Dân tộc: Kinh
5. Số CMND: 270750791 Ngày cấp: 05/09/2018 Nơi cấp: CA Đồng Nai
6. Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: 26C/1 khu phố Nhứt Hòa, phường Hiệp Hòa, thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai
7. Nơi ở hiện nay: 26C/1 khu phố Nhứt Hòa, phường Hiệp Hòa, thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai
8. Trình độ học vấn: 12/12
9. Trình độ chuyên môn: Thạc sĩ Quản trị kinh doanh
10. Quá trình học tập, đào tạo chuyên môn, chứng chỉ:

Tên trường	Ngành học hoặc tên lớp học	Thời gian học	Hình thức học	Văn bằng, chứng chỉ, trình độ gì
+ Trường Đại học Nông lâm thành phố Hồ Chí Minh.	Kinh tế Nông nghiệp	Từ 09/1984 Đến 03/1989	Chính quy	Cử nhân
+ Học viện Công nghệ Châu Á (AIT)	Thạc sĩ Quản trị kinh doanh	Từ 08/2007 Đến 05/2009	/	Thạc sĩ
+ Trường Chính trị tỉnh Đồng Nai	Trung cấp lý luận chính trị	Từ 09/2013 Đến 02/2014	/	Giấy xác nhận

11. Quá trình công tác:

Từ tháng, năm đến tháng, năm	Chức vụ	Đơn vị công tác
Từ 10/1989 đến 09/1994	Nhân viên	Công ty Dịch vụ Việt kiều và Hợp tác quốc tế (DONAVIK)
Từ 10/1994 đến 08/1995	Học Anh văn tại thành phố Hồ Chí Minh	
Từ 09/1995 đến 07/1997	Nhân viên Phòng Tư vấn Đầu tư	Công ty Phát triển KCN Biên Hòa
Từ 08/1997 đến 12/1999	Nhân viên Phòng Tổng hợp	Công ty Phát triển KCN Biên Hòa
Từ 01/2000 đến 07/2003	Nhân viên Phòng Kinh doanh	Công ty Phát triển KCN Biên Hòa
Từ 08/2003 đến 12/2005	Tổ trưởng Tổ Đất đai – Phòng Kinh doanh	Công ty Phát triển KCN Biên Hòa
Từ 01/2006 đến 07/2007	Tổ trưởng Tổ Đất đai – Phòng Dự án	Công ty Phát triển KCN Biên Hòa
Từ 08/2007 đến 11/2007	Phó Phòng Dự án	Công ty Phát triển KCN Biên Hòa
Từ 12/2007 đến 07/2009	Phó Ban Chuẩn bị Dự án	Công ty Phát triển KCN Biên Hòa
Từ 08/2009 đến 08/2015	Trưởng Phòng Đất đai	Công ty Phát triển KCN Biên Hòa (sau đó là Tổng Công ty Phát triển Khu công nghiệp)
Từ 09/2015 đến 06/2017	Phó Phòng Kỹ thuật – Xí nghiệp Dịch vụ KCN Giang Điền	Tổng Công ty Phát triển Khu công nghiệp (nay là Tổng Công ty CP Phát triển Khu công nghiệp)
Từ 07/2017 đến 05/2019	Phó Giám đốc Phòng Phát triển Dự án	Công ty CP Sonadezi Giang Điền
Từ 06/2019 đến nay	Giám đốc Phòng Đất đai	Công ty CP Sonadezi Giang Điền

12. Nơi công tác hiện nay: Công ty CP Sonadezi Giang Điền

13. Chức vụ hiện đang đảm nhiệm: (đảng, chính quyền, đoàn thể)

STT	CHỨC VỤ	TÊN ĐƠN VỊ
1	Bí thư Chi bộ	Chi bộ Công ty CP Sonadezi Giang Điền
2	Giám đốc Phòng Đất đai	Công ty CP Sonadezi Giang Điền
3	Công đoàn viên	Công ty CP Sonadezi Giang Điền
4	Chủ tịch Hội đồng quản trị	Công ty CP Môi trường Sonadezi

14. Quan hệ thân nhân (Cha, mẹ, anh, chị, em ruột, vợ và con):

Quan hệ	Họ và tên	Năm sinh	Địa chỉ thường trú	Nghề nghiệp	Đơn vị công tác (nếu có)
Cha	Võ Văn Hảo	1940	Mất năm 2004		
Mẹ	Huỳnh Thị Thu Hà	1940	224/3 khu phố Tam Hòa, phường Hiệp Hòa, TP. Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai	Già yếu	
Em	Võ Thị Thu Hương	1969	115/3 xã An Phước, huyện Long Thành, Đồng Nai	Giáo viên	Trường THPT Long Thành
Em	Võ Huỳnh Trung Hiệp	1971	224/3 khu phố Tam Hòa, phường Hiệp Hòa, TP. Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai	Công nhân viên	Công ty TNHH MTV Điện lực Đồng Nai
Em	Võ Huỳnh Trung Hiền	1973	224/3 khu phố Tam Hòa, phường Hiệp Hòa, TP. Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai	Công nhân viên	
Em	Võ Trung Hậu	1977	224/3 khu phố Tam Hòa, phường Hiệp Hòa, TP. Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai	Công nhân viên	Công ty TNHH MTV Điện lực Đồng Nai
Vợ	Đỗ Thị Hạnh Dung	1973	26C/1 khu phố Nhứt Hòa, phường Hiệp Hòa, thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai	Công nhân viên	VNPT Đồng Nai
Con	Võ Trung Quân	1999	26C/1 khu phố Nhứt Hòa, phường Hiệp Hòa, thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai	Sinh viên	Đang học tại Đại học tại Hoa Kỳ
Con	Võ Hạnh Duyên	2003	26C/1 khu phố Nhứt Hòa, phường Hiệp Hòa, thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai	Học sinh	Trường PTTH Ngô Quyền

15. Số cổ phần sở hữu: 10.000 cổ phần.

16. Số cổ phần đại diện sở hữu: 500.000 cổ phần.

Tôi xin cam đoan những lời khai trên là hoàn toàn đúng sự thật, nếu sai tôi xin hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật.

Đồng Nai, ngày 13 tháng 04 năm 2020

NGƯỜI KHAI

Võ Huỳnh Trung Hưng